

## VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO TRONG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN HIỆN NAY

**Nguyễn Thị Ngọc**

*Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia khu vực Tây Nguyên, Việt Nam*

*Email: nguyennngocapa1102@gmail.com*

### **Lịch sử bài báo**

*Ngày nhận: 25/9/2019; Ngày nhận chỉnh sửa: 18/11/2019; Ngày duyệt đăng: 10/12/2019*

### **Tóm tắt**

Ngày nay, thực tiễn xã hội cho thấy có rất nhiều sự việc liên quan đến nhân cách và đạo đức nhà giáo khiến người dân lo lắng. Do đó, đạo đức người thầy nhất thiết phải trở thành yếu tố cốt lõi cần được coi trọng trong nền giáo dục quốc dân nói chung và trong đào tạo giáo viên nói riêng. Bài viết tập trung phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên về mặt đạo đức trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức nhà giáo, đào tạo giáo viên.

---

## APPLYING HO CHI MINH'S THOUGHTS ON TEACHER ETHICS IN TEACHER TRAINING NOWADAYS

**Nguyen Thi Ngoc**

*National Academy of Public Administration Branch Campus in Tay Nguyen, Vietnam*

*Email: nguyennngocapa1102@gmail.com*

### **Article history**

*Received: 25/9/2019; Received in revised form: 18/11/2019; Accepted: 10/12/2019*

### **Abstract**

Today, reality shows that many things related to teachers' virtues and ethics are socially worrying. Therefore, teacher ethics must be considered the core element in national education in general and teacher training in particular. The article focuses on analyzing Ho Chi Minh's perspectives on teacher ethics; thereby proposing some solutions to improve the training of teacher ethics in current periods.

**Keywords:** Ho Chi Minh thought, teacher ethics, teacher training.

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục đào tạo là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội nhưng người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ là nhà giáo. Với trọng trách truyền bá cho các thế hệ trong xã hội lý tưởng, đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, kiến thức, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, giúp họ hình thành tư duy, năng lực, phẩm chất mà xã hội cần, với sứ mệnh “trồng người” cao cả, nhà giáo mang tính quyết định đến chất lượng giáo dục. Sinh thời, Bác Hồ đã khẳng định: “Nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 10, tr. 345). Người thầy là người định hướng, dẫn dắt thế hệ trẻ từng bước nắm bắt chân lý thời đại. Mọi tài liệu, giáo trình dù hay đến đâu nếu không có thầy giáo hướng dẫn thì không phát huy hết tác dụng đối với thế hệ trẻ. Người thầy là yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục, sản phẩm của dạy học là tương lai của dân tộc. Vì vậy, mỗi nhà giáo cần cố gắng, nỗ lực học hỏi, trau dồi sao cho có cả đức và tài để góp phần tạo ra các thế hệ học trò có tri thức, nhân cách và bản lĩnh công hiến, xây dựng đất nước ngày một giàu đẹp. Trong đó, đạo đức là phẩm chất cốt lõi quan trọng hàng đầu đối với nhà giáo, là nền tảng, động lực thôi thúc trách nhiệm, nhiệt huyết để mỗi nhà giáo phấn đấu hoàn thành sự nghiệp vẻ vang của mình, xứng danh với nghề cao quý mà xã hội tôn vinh.

Trong xã hội có nhiều nhà giáo đã chăm chút giữ gìn lương tâm, danh dự; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công việc; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với học sinh, là người truyền cảm hứng cho biết bao thế hệ học trò thành công trên bước đường tương lai. Nhiều người thầy trở thành những tường thành tri thức và đạo đức để các thế hệ học sinh noi theo. Tuy nhiên, thời gian gần đây đã xuất hiện nhiều vấn đề xã hội trong môi trường giáo dục như tình trạng bệnh thành tích tràn lan, chạy trường, chạy điểm, lạm thu tiền quỹ, sửa điểm thi, bạo hành học trò,

quấy rối tình dục học đường khiến dư luận bất bình, người dân lo lắng về đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên (GV). Do đó, hơn lúc nào hết cần coi đạo đức nhà giáo là một vấn đề cần giải quyết, Đảng, Nhà nước, xã hội cần tìm ra giải pháp khắc phục tình trạng suy đồi đạo đức của một bộ phận nhà giáo, phát huy những mặt tích cực về đạo đức của đội ngũ GV. Cần hành động ngay để lấy lại niềm tin của phụ huynh, xã hội đối với nền giáo dục quốc dân. Một trong những giải pháp quan trọng là ngay từ khâu đào tạo GV phải coi đạo đức là một tiêu chí cốt lõi người học cần phải có nếu muốn ra trường. Tránh tình trạng chỉ chú trọng đào tạo kiến thức chuyên môn mà không chú ý đến phẩm chất đạo đức, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp của một nhà giáo. Đã từng là một thầy giáo dạy thể dục ở trường Dục Thanh, trải qua bao nhiêu gian khổ, hi sinh, Hồ Chí Minh trở thành một nhà giáo vĩ đại của dân tộc. Sinh thời Người rất coi trọng giáo dục, trọng dụng nhân tài. Những triết lý, quan điểm giáo dục của Người vẫn còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay trong đó những quan điểm về đạo đức nhà giáo có ý nghĩa sâu sắc trong nền giáo dục hiện đại nói chung và công tác đào tạo GV ở các trường sư phạm nói riêng.

## 2. Nội dung

### 2.1. Quan điểm Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo rất sâu sắc, có thể khái quát thành những luận điểm cơ bản sau:

*Thứ nhất*, người thầy là người có nhân cách, biết yêu Tổ quốc, yêu thương nhân dân. Với Bác, yêu nước thương dân là phẩm chất cơ bản mà người cách mạng phải có bởi chỉ khi yêu quê hương đất nước, yêu thương nhân dân con người mới có ý thức phục vụ nhân dân. Phẩm chất đạo đức này được đề cập trong nhiều bài viết, bài nói của Hồ Chí Minh. Thương dân là gần dân, tôn trọng và tin tưởng ở nhân dân, học hỏi từ nhân dân. Bác quan niệm đạo làm người cốt ở thân dân và chính tâm. Thân dân là gần gũi với nhân dân,

chính tâm tức là làm người thì phải lấy đạo đức làm gốc. Nếu như quan niệm của đạo đức cũ coi người dân phụ thuộc vào giai cấp cầm quyền thì tới Hồ Chí Minh người dân được đặt ở vị trí cao nhất, trân trọng nhất: “Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không có gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 10, tr. 453). Thầy giáo, cô giáo phải học ở quần chúng nhân dân: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót lớn” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 6, tr. 361). Khi đã có lòng yêu nước chân chính, trong trái tim luôn có nhân dân thì con người sẽ có lòng tự tôn dân tộc, sẵn sàng cống hiến sức lực của mình thậm chí hi sinh cả tính mạng của mình cho dân tộc. Là một bộ phận đông đảo và quan trọng trong xã hội, nếu thầy cô giáo không yêu tổ quốc, không có ý thức phụng sự cho nhân dân thì sẽ dễ rơi vào lối sống ích kỷ, hẹp hòi, từ đó dễ dẫn đến dễ làm những việc trái với đạo lý.

Ở khía cạnh nhân cách, Bác cho rằng người thầy giáo trước hết phải là người có nhân cách. Trong quan niệm của người Việt, nhân cách thể hiện ở hai mặt: mặt đạo đức và mặt tài năng, trong đó đạo đức là gốc và tài năng là yếu tố gắn liền với đạo đức. Người nhấn mạnh: “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng. Đạo đức cách mạng là triết đề trung thành với cách mạng, một lòng một dạ phục vụ nhân dân” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 14, tr. 400). Đạo đức con người nói chung và đạo đức cách mạng nói riêng được thể hiện ở các tố chất cần có như trí, tín, nhân, dũng, liêm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Thầy cô giáo muốn trở thành những người có nhân cách thực sự cũng phải có những phẩm chất quan trọng ấy. Bác quan niệm để làm tròn sứ mệnh của một nhà giáo thì mỗi nhà giáo nhất thiết phải coi đạo đức là nhân tố quan trọng cần có. Bác nhắc nhở: “Có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì

dù học giỏi mấy dạy trẻ con cũng hỏng. Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn, nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đúc ra một số công dân không tốt, cán bộ không tốt. Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i, tồ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 12, tr. 269). Đức là cái gốc giúp người cán bộ cách mạng vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Đảng và nhân dân giao phó. Người khẳng định: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 5, tr. 292).

Để rèn luyện nhân cách, Người luôn nhắc nhở các nhà giáo phải thanh liêm, trung thực, biết đặt lợi ích của đất nước, của nhà trường lên trên lợi ích cá nhân. Bác khuyên: “Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phải có chí khí cao thượng, phải tiên ưu hậu lạc nghĩa là khó khăn thì phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 12, tr. 332). Và người thầy cũng phải tích cực, nỗ lực để hoàn thiện cả hai phương diện tài và đức. Tài năng chính là năng lực chuyên môn của người thầy, đức là phẩm chất đạo đức. Để có chuyên môn giỏi, thầy cô giáo phải nâng cao tinh thần tự học, học nữa học mãi, học tập suốt đời. Bác quan niệm người huấn luyện nào tự mãn cho mình giỏi rồi mà dừng việc học lại là lùi bước, là lạc hậu, là tự đào thải mình. Phải thường xuyên tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm để hoàn thành tốt nhiệm vụ: “Người huấn luyện phải học thêm mãi thì mới làm được công việc huấn luyện của mình. Mỗi người đều phải ghi nhớ và thực hành điều đó, những người huấn luyện lại càng phải ghi nhớ hơn ai hết... Người

huấn luyện nào tự cho là mình đã biết đủ cả rồi, thì người đó dốt nhất” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 5, tr. 191). Thầy cô giáo lại càng cần phải học, học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại, học để bổ sung kiến thức chuyên môn, nâng cao trình độ, phương pháp sư phạm để đáp ứng nhu cầu xã hội luôn biến đổi.

*Thứ hai*, đạo đức của người thầy thể hiện ở tình yêu nghề, yêu thương học trò. Yêu nghề, yêu trò là phẩm chất, yêu cầu quan trọng hàng đầu đối với mỗi nhà giáo. Bởi đây là cơ sở, động lực thôi thúc trách nhiệm và nhiệt huyết để mỗi nhà giáo phấn đấu hoàn thành sự nghiệp vẻ vang của mình. Đó là cái tâm trong sáng và cao thượng của các nhà giáo. Mỗi cô giáo, thầy giáo phải yêu nghề, yêu trò sâu sắc thì mới có thể trở thành nhà giáo tốt, nhà giáo mẫu mực, được xã hội tôn vinh và kính trọng. Người căn dặn: “Thầy cũng như trò, cán bộ cũng như nhân viên, phải thật thà yêu nghề mình. Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 15, tr. 402). Yêu trò là phải tất cả vì học sinh thân yêu, vì sự tiến bộ của học trò, “Phải thương yêu các cháu như con em ruột thịt của mình, không nên phân biệt các cháu vùng này hay các cháu vùng khác. Cháu nào cũng là con em đại gia đình ta, cũng là do Đảng và Chính phủ giao cho các cô, các chú phụ trách nuôi dạy” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9). Yêu nghề, yêu trò còn thể hiện trong cách quan tâm, chăm lo, tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần trong trường học. Bác dặn “Các cô, các chú, các cháu phải cùng nhau tổ chức và quản lý đời sống vật chất và tinh thần ở các trường học ngày một tốt hơn, tăng cường bảo đảm sức khỏe và an toàn” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 15, tr. 507).

Tình yêu học trò thể hiện ở chỗ người thầy giáo phải quan tâm, săn sóc học trò với tình cảm sâu nặng như ruột thịt, song cách thể hiện phải phù hợp với từng lứa tuổi và cấp học. Ở bậc mẫu giáo và tiểu học, người thầy phải dành cho học

trò một tình thương đặc biệt như tình cảm của cha mẹ với các con. Người căn dặn: “Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9, tr. 286); “Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ, chớ gò ép thiếu nhi vào khuôn khổ của người lớn. Phải đặc biệt chú ý giữ gìn sức khỏe của các cháu” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9, tr. 185). Đối với nhà giáo, phẩm chất đạo đức thương yêu học trò và yêu nghề có mối quan hệ mật thiết, tác động hỗ trợ nhau. Thương yêu học trò sẽ dẫn đến yêu nghề và ngược lại, yêu người bao nhiêu, yêu nghề bấy nhiêu.

*Thứ ba*, người thầy phải là người thực sự gương mẫu về đạo đức. Ở mọi lĩnh vực hoạt động nói chung, cán bộ phải nêu gương, phải trở thành tấm gương sáng để mọi người noi theo. Người chỉ rõ: “Một tấm gương sáng còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Trên thực tế, trong quá khứ và cả hiện tại, Hồ Chí Minh đã trở thành tấm gương sáng ngời về trí tuệ và đạo đức cho cả dân tộc noi theo. Người nói: “Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9, tr. 492). Sự gương mẫu ở đây là người thầy thực hiện trước hết những điều mình dạy học trò. Người nói: “Muốn cho học sinh có đức thì GV phải có đức. Ví như bảo học trò phải dậy sớm mà GV thì trưa mới dậy. Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 6, tr. 269). Người thầy có ý thức về sự gương mẫu của mình tức là đang tự hoàn thiện mình. Người thầy dạy học trò về phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, thương yêu lẫn nhau; đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Gương mẫu về lĩnh vực đó, nghĩa là người thầy đang trên con đường xây dựng đạo đức cho mình. Người thầy giáo - người chiến sĩ cách mạng trên mặt trận văn hoá giáo dục chẳng những phải rèn luyện cho mình có đầy đủ những phẩm chất, chuẩn



mục đạo đức mà còn phải luôn luôn thực hành nó qua từng lời nói, việc làm cụ thể của mình, chứ không được “nói mà không làm” hoặc “nói một đằng làm một nẻo”. Như thế sẽ không những làm giảm tác dụng, hiệu quả của giáo dục, mà còn ở góc độ nào đó nó là phản giáo dục, gây hậu quả khôn lường, ảnh hưởng không nhỏ tới uy tín của người thầy. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, Người luôn nhắc nhở: “Nhiệm vụ của các cô giáo, thầy giáo rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó thì phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lập trường chính trị; phải ra sức đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ” (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 14, tr. 747). Người đòi hỏi các thầy giáo, cô giáo phải là tấm gương sáng cho người học về cái đúng, cái tốt, cái đẹp trong cuộc sống. Trong quá trình trông người của mình, là nhà mô phạm được nhiều thế hệ noi theo. Theo Hồ Chí Minh, trong mỗi người ai cũng có điểm hay điểm dở, có cái thiện có cái ác. Hai mặt này luôn luôn mâu thuẫn và đấu tranh gay gắt với nhau. Cuộc đấu tranh đó là lâu dài và nhiều gian khổ. Do không chú ý điều này nên có người ở trong hoàn cảnh này thì tốt, nhưng sang hoàn cảnh khác không tiếp tục phấn đấu, rèn luyện lại rơi vào chủ nghĩa cá nhân, thoái hóa, biến chất. Cho nên, việc tu dưỡng đạo đức của người thầy phải thường xuyên suốt đời, kiên trì bền bỉ, không được chủ quan, tự mãn; phải được thực hiện trong mọi lĩnh vực của cuộc sống như đối với công việc, quan hệ đồng nghiệp, học trò, cha mẹ học trò, các tổ chức đoàn thể.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề đạo đức của người thầy có thể tựu trung lại là không chỉ giỏi về chuyên môn, người thầy phải có cái tâm cao thượng, cái đức trong sáng, có tấm lòng nhân hậu, vị tha, lương thiện và ngay thẳng, luôn yêu nghề, yêu trò, hết lòng vì sự nghiệp trồng người, luôn bằng tình cảm, tình thương và trách nhiệm mà đối với học trò; có thái độ tôn trọng, khách quan, công tâm, công bằng, tránh thiên vị với học trò. Ngoài ra trong mọi mặt của đời sống người thầy phải luôn luôn giữ đúng tư

cách và phẩm chất người thầy trong đời thường cũng như khi lên lớp, phải luôn là tấm gương sáng về mọi mặt.

## **2.2. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong đào tạo giáo viên hiện nay**

Có thể thấy rằng, đạo đức của người thầy trong tư tưởng Hồ Chí Minh nêu ra không chỉ có ý nghĩa với hiện tại mà còn có ý nghĩa với tương lai, sức sống lâu bền đã được kiểm nghiệm. Lời dạy của Người cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Khi đất nước đang trên đường hội nhập quốc tế, nền kinh tế tri thức ngày càng phát triển thì vai trò của người thầy càng quan trọng và yêu cầu đặt ra cho người thầy cũng ngày càng cao hơn.

Soi rọi vào lời Bác dạy chúng ta tự hào vì những năm qua, các nhà giáo đã tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, sáng tạo với công việc, nỗ lực vượt qua bao khó khăn, âm thầm cống hiến cho sự nghiệp trồng người, không ít người thầy không màng công danh, vật chất, suốt đời cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Có những GV đã vì lợi ích chung mà hy sinh lợi ích riêng, chia sẻ phần thu nhập ít ỏi của mình để giúp học sinh nghèo học giỏi. Nhờ những tấm gương sáng đó mà sự nghiệp giáo dục của nước nhà ngày càng có những bước tiến đáng mừng. Tuy nhiên, một số GV thiếu tu dưỡng, rèn luyện, xói mòn lương tâm nghề nghiệp thậm chí có những GV bị cuốn theo lối sống thực dụng, vì lợi ích cá nhân không quan tâm đến chất lượng giảng dạy. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, dư luận xã hội đã và đang lo lắng, hoang mang bởi các sự việc liên quan đến đạo đức của GV. Rất nhiều những sự việc đau lòng khiến người dân mất niềm tin vào đội ngũ nhà giáo mà đỉnh điểm là việc sửa điểm thi trung học phổ thông ở một số địa phương, bạo lực học đường hay nạn lạm dụng, xâm hại học sinh.

Thực trạng xã hội cho thấy đạo đức nhà giáo đã và đang có nguy cơ xuống cấp. Hậu quả này do nhiều nguyên nhân gây ra. Trong đó, nguyên nhân chính gồm: *Một là*, tác động trái chiều của

nền kinh tế thị trường, đồng tiền đã và đang chi phối, quyết định mọi hành vi của con người, trong đó có đội ngũ nhà giáo. *Hai là*, khả năng tự đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của nhà giáo là “chưa tới”. Điều này va đập với suy nghĩ của không ít nhà giáo trước khi chọn nghề vì cho rằng đây là nghề nhàn hạ, ổn định. Điều ấy chỉ đúng với nhiều năm trước. Khi giáo dục đổi mới, nhu cầu con người và xã hội phát triển, thì một số nhà giáo không vận động đủ để đổi mới, thế là tụt lại và nguy cơ vi phạm đạo đức xảy ra nếu không kiểm soát chính mình, thiếu bản lĩnh, thiếu sự đáp ứng chuyển mình. *Ba là*, xã hội và nghề giáo cũng như GV đang chịu quá nhiều áp lực. Áp lực nghề nghiệp; từ đòi hỏi phát triển năng lực để đáp ứng nhu cầu phụ huynh, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục; áp lực từ phía phụ huynh và học sinh; áp lực của đồng nghiệp và của chính mình. Trong khi đó, quỹ thời gian, sự đầu tư về chế độ chưa theo kịp nên nhiều GV vẫn chưa toàn tâm, toàn ý để hết lòng hết sức với nghề. *Bốn là*, do công tác đào tạo, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ GV chưa thực sự hiệu quả. Đào tạo, bồi dưỡng quá coi trọng kiến thức chuyên môn mà ít chú trọng đến đạo đức khiến một bộ phận GV khi ra công tác ở các cơ sở giáo dục vẫn chưa ý thức hết trách nhiệm, sứ mệnh của mình, dễ dàng vi phạm đạo đức vì lợi ích cá nhân. Rõ ràng đạo đức của một bộ phận nhà giáo đang “có vấn đề” làm ảnh hưởng không nhỏ đến toàn ngành giáo dục. Do đó, hơn lúc nào hết, cần coi đạo đức nhà giáo là một vấn đề cốt lõi cần phải đề cao trong môi trường giáo dục, đặc biệt là trong các cơ sở đào tạo sư phạm - nơi đào tạo đội ngũ để làm thầy trong xã hội.

Thấm nhuần tư tưởng của Bác về sự nghiệp giáo dục, từ Đại hội VI (1986) đến các kỳ đại hội sau này cũng như trong các văn kiện quan trọng, Đảng ta luôn nhấn mạnh đề cao vai trò của giáo dục, coi giáo dục là “quốc sách hàng đầu”, là “động lực của sự phát triển đất nước”. Trong đó, đáng chú ý là tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, Đảng đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW về

đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đại hội XII của Đảng (năm 2016) tiếp tục khẳng định: “Giáo dục là quốc sách hàng đầu, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các yếu tố của giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học: yêu gia đình, yêu tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011).

Để thực hiện được đổi mới giáo dục thì trước hết phải đổi mới đội ngũ GV và cán bộ quản lý giáo dục bởi “bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục”. Việc đổi mới này nên được bắt đầu ngay từ khi đào tạo GV tức đào tạo những người để làm thầy trong xã hội. Đặc biệt, trong các trường sư phạm - chủ thể chủ yếu đảm nhận vai trò đào tạo các thầy, cô giáo cho xã hội. Trước bối cảnh nền kinh tế thị trường ngày càng phát triển, khoa học công nghệ phát triển nhanh và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, phẩm chất xã hội ngày càng mạnh mẽ đã và đang tác động lớn đến việc hình thành, duy trì đạo đức nhà giáo. Muốn có đội ngũ nhà giáo thực sự đáp ứng được yêu cầu thì nhất thiết phải quan tâm đến việc rèn luyện, đào tạo nhân cách cho đội ngũ này ngay từ khi còn ngồi trên giảng đường. Để làm được điều này, trong đào tạo GV cần thực hiện một số giải pháp sau:

*Một là*, hết sức coi trọng việc dạy đạo đức trong các trường sư phạm. Đây là yêu cầu khách quan, là nền tảng góp phần hình thành đội ngũ nhà giáo vừa có tài, vừa có đức. Thực tiễn cho thấy, có nhiều trường sư phạm quá coi trọng cái “tài” mà coi nhẹ cái “đức” - cái gốc của một con người chân chính. Các trường sư phạm là nơi đào tạo ra những người sẽ thực hiện việc “trồng người” trong tương lai nên việc giáo dục đạo đức cho sinh viên (SV) lại càng cần thiết. Bởi vì, khi còn ngồi trên giảng đường của trường đại học

họ được rèn đức, luyện tài, được giáo dục đạo đức một cách cẩn thận thì không những cho họ, mà sau này ra trường, trở thành những thầy, cô giáo họ còn có trách nhiệm trao truyền lại những tri thức, những hiểu biết đó cho thế hệ tương lai. Nghề nghiệp mà họ thực hiện sau này sẽ là lấy nhân cách giáo dục nhân cách. Với tư cách là những người gánh vác trọng trách kiến thiết, xây dựng nước nhà, kế tiếp sự nghiệp vẻ vang của thế hệ cha ông đi trước, dẫn dắt, tác động vào nhận thức của các thế hệ học sinh tương lai, SV sư phạm càng phải được dạy kỹ hơn về đạo đức. Hơn nữa, dưới tác động hai mặt của kinh tế thị trường đang làm thay đổi nhiều chuẩn mực đạo đức điều chỉnh các hành vi cá nhân, đặc biệt là thế hệ trẻ, nhiều biểu hiện của sự xuống cấp về mặt đạo đức đang diễn ra trong gia đình, nhà trường và xã hội. Nhiều học sinh, SV có lối sống buông thả, ăn chơi, đua đòi, không quan tâm đến trách nhiệm của bản thân đối với gia đình và xã hội, sống ít ước mơ, hoài bão. Do đó, cần nghiêm túc dạy đạo đức cho SV sư phạm ngay từ những năm đầu đại học.

Giáo dục đạo đức cho SV sư phạm cần chú ý đến giáo dục đạo đức nghề nghiệp tức đạo đức nhà giáo. Người dạy học được gọi là thầy giáo, cô giáo và được coi là “kỹ sư tâm hồn”, không chỉ dạy chữ mà còn dạy cách làm người, hình thành và phát triển nhân cách người học. Xã hội càng tôn trọng nghề dạy học càng đòi hỏi rất cao năng lực và phẩm chất đạo đức của nhà giáo. Do tính chất đặc biệt của nhà giáo nên xã hội luôn mong muốn và yêu cầu cao về đạo đức nghề nghiệp của họ. Vì vậy, các trường sư phạm phải đặc biệt chú trọng dạy đạo đức nhà giáo cho thế hệ thầy cô tương lai. Việc dạy và học ở các trường sư phạm nên coi đạo đức nghề nghiệp là một tố chất cần có của một SV sư phạm. Bởi đạo đức nghề nghiệp là nền tảng trong nhân cách nhà giáo. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của họ được duy trì thành nền nếp trong nhà trường dựa trên hệ thống các khuôn phép, quy tắc đạo đức nhằm định hướng, điều chỉnh nhận thức, đánh giá thái độ, hành vi của nhà giáo phù hợp với yêu cầu mô

phạm của nghề dạy học. Do đó, trước hết phải giúp SV sư phạm tiếp cận, hình thành các tố chất cần có trong đạo đức nghề nghiệp của một nhà giáo. Việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SV sư phạm phải được quán triệt ở tất cả các khía cạnh như tình yêu nghề, yêu trò; sự gương mẫu trong thực hành đạo đức, lối sống chuẩn mực; tình yêu quê hương đất nước, mong muốn cống hiến, phục vụ nhân dân.

*Ở khía cạnh thứ nhất*, tình yêu nghề, yêu trò là phẩm chất đạo đức nghề nghiệp căn bản mà một nhà giáo nhất thiết phải có. Bất cứ công việc nào trong đời sống xã hội cũng cần có niềm đam mê, tình yêu, sự tâm huyết với nó thì mới hiệu quả. Nghề giáo là một nghề đặc biệt, đó là nghề dạy người, không những thế còn dạy nhiều thế hệ con người trong xã hội, cho nên GV trước hết phải thực sự yêu công việc của mình. Đó chính là nền tảng căn bản giúp nhà giáo luôn nỗ lực học tập, trau dồi thêm kiến thức, phương pháp giảng dạy để truyền đạt đến người học những tri thức hữu ích nhất. Tình yêu nghề cũng là cơ sở để GV có trách nhiệm với công việc của mình, không dễ dàng vì những khó khăn trong nghề mà từ bỏ công việc vẻ vang ấy. Tình yêu trò chính là tình cảm nhà giáo dành cho các thế hệ học trò của mình. Nếu yêu nghề giúp nhà giáo có trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn thì tình yêu trò chính là cái gốc để người thầy thực hiện sứ mệnh truyền cảm hứng đến người học. Đó cũng là điều kiện cần để nhà giáo thực hiện triết lý giáo dục lấy người học là trung tâm. Tình yêu trò trong giai đoạn hiện nay là nhà giáo biết vui với cái vui, cái thành đạt của người học, biết buồn với cái buồn, cái thất bại của người học. Khi người học tiến bộ, nhà giáo cảm thấy phấn khởi, khi người học làm điều sai thì người dạy cũng phải thấy trong đó có phần lỗi của mình, không vội trách người học mà trước hết bản thân mình phải có sự day dứt. Đây là động lực giúp nhà giáo vươn lên chiếm lĩnh những đỉnh cao tri thức, sư phạm và tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Coi sự nghiệp trồng người mà mình được tham gia là nghĩa vụ thiêng liêng, là

nguồn sống, nguồn hạnh phúc của nhà giáo. Tình yêu nghề, yêu người của nhà giáo càng sâu sắc thì càng tác động mạnh mẽ đến người học, trở thành những tấm gương cho người học noi theo và là một thành tố quan trọng để quá trình giáo dục đạt kết quả cao. Nội dung cốt lõi của chuẩn mực đạo đức này là sự toàn tâm, toàn ý với người học và nghề dạy học. Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng quyết tâm dạy thật tốt, có ý chí quyết tâm phấn đấu vươn lên, miệt mài với từng bài giảng, thường xuyên đúc rút kinh nghiệm và vận dụng sáng tạo trong hoạt động sư phạm, như Bác Hồ nói: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt”. SV các trường sư phạm cần được đào tạo để hiểu cặn kẽ, ngọn nguồn về tình yêu nghề, yêu trò của một nhà giáo chân chính.

*Ở khía cạnh thứ hai*, đạo đức nghề nghiệp được thể hiện ở tính gương mẫu trong thực hành đạo đức, lối sống chuẩn mực của nhà giáo. Thực tiễn cho thấy sự tôn vinh, kính trọng đối với nhà giáo không chỉ ở kiến thức uyên thâm hay ở tài năng sư phạm mà quan trọng hơn cả là ở sự mô phạm về phẩm chất đạo đức, lòng yêu nghề, yêu trò và sự mẫu mực trong lối sống, ở giá trị cao cả và trong sáng của nhân cách nhà giáo. Một nhà giáo đúng nghĩa là nhà giáo không chỉ nói đạo đức suông mà phải là một nhà giáo giỏi trong thực hành đạo đức. Trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, hàng loạt sự việc, hiện tượng tiêu cực xảy ra trong ngành giáo dục cho thấy nhiều chuẩn mực đang bị đảo lộn, nhiều giá trị bị thách thức, niềm tin bị đổ vỡ. Để người học, nhất là các bạn trẻ đủ tỉnh táo, không "loạn chuẩn", vững vàng vào đời, kiến tạo những chuẩn mực mới cho chính mình và xã hội thì nhà giáo phải trở thành những hình mẫu chuẩn về chuyên môn và đạo đức để người học noi theo. Sự chuẩn mực đó là lòng trung thành, sự trung thực, tình yêu nghề, lòng nhân hậu, bao dung, chia sẻ khó khăn, sẵn sàng nhận lỗi và chịu trách nhiệm. Các trường sư phạm cần nghiên cứu cả nội dung và phương pháp đào tạo để giúp SV ý thức rõ ràng về sự gương mẫu về nhân cách, đạo đức của một nhà giáo.

*Ở khía cạnh thứ ba*, nhà giáo cũng cần có tình yêu quê hương đất nước, mong muốn cống hiến, phục vụ nhân dân. Lòng yêu nước, yêu quê hương chính là nền tảng để mỗi con người noi theo chung hình thành lòng tự tôn dân tộc. Nhà giáo có vai trò hết sức quan trọng đối với chất lượng nguồn nhân lực quốc gia. Nếu trong mỗi nhà giáo có lòng tự tôn dân tộc thì tự thân sẽ có khát vọng được cống hiến sức mình làm cho dân tộc giàu đẹp. Tình yêu quê hương đất nước cũng sẽ góp phần giúp nhà giáo không ngại gian khổ, sẵn sàng nhận nhiệm vụ giảng dạy ở những vùng đất còn nghèo khó. Đã có không ít các thầy cô vẫn ngày đêm vận động trẻ em đến trường ở các bản làng heo lánh, nhiều thầy cô sẵn lòng nhận công tác, đem con chữ và tình người đến những miền hải đảo xa xôi. Để làm được điều đó thì phải xuất phát từ lòng yêu quê hương và khát khao muốn được cống hiến cho xã hội, cho nhân dân. Trong thời đại ngày nay, hiện tượng “chảy máu chất xám”, lối sống ích kỷ, hẹp hòi, hưởng thụ, lệch lạc đang xảy ra phổ biến và ngày càng nghiêm trọng ở Việt Nam, đào tạo để SV sư phạm trở thành những người con yêu Tổ quốc, yêu nhân dân càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết.

Chỉ khi nhận thức được sứ mệnh của mình trước bối cảnh mới của xã hội, các thầy cô giáo tương lai mới lắng nghe tiếng gọi của Tổ quốc, sẵn sàng học hỏi để phụng sự cho Tổ quốc. Tình yêu quê hương đất nước sẽ là nền tảng để SV yêu nghề, yêu người từ đó sống một cuộc đời có ích, và ngược lại, khi SV biết yêu nghề, yêu người, sống chuẩn mực thì sẽ góp phần vào quá trình xây dựng đất nước. Chỉ khi nhận thức một cách sâu sắc nghề giáo là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, nghề sáng tạo nhất vì nó sáng tạo ra những con người sáng tạo thì mỗi nhà giáo mới thực sự yêu nghề, yêu người.

*Hai là*, cần thiết kế lại khung chương trình ở các chuyên ngành sư phạm theo hướng quan tâm đến các học phần liên quan đến đạo đức. Để SV thực sự am hiểu sâu sắc và hình thành được đạo đức nghề nghiệp hay nhân cách nhà giáo thì chương trình học phải phù hợp. Hiện nay, trong



hệ thống khung chương trình học của các khối ngành sư phạm có rất ít môn học về đạo đức. Thêm vào đó, thời lượng dành cho các môn học về đạo đức ở các trường sư phạm là tương đối khiêm tốn, nội dung giảng dạy cũng chưa thống nhất. Ngay cả ở trường đầu ngành về đào tạo GV như Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, chỉ một số khoa như Khoa Giáo dục chính trị, Khoa Triết học, Khoa Giáo dục chính trị - Giáo dục quốc phòng được học môn Đạo đức học một cách bài bản. Một số khoa khác có được học môn Đạo đức học nhưng chưa thực sự đạt tiêu chuẩn về chương trình cũng như giảng viên giảng dạy. Thời lượng dành cho môn học này cũng chỉ có 2 tín chỉ. Khoảng thời gian quá ít ỏi để có thể tìm hiểu, phân tích sâu giúp SV hình dung rõ về đạo đức nghề nghiệp. Trong khi đó môn Đạo đức học là một khoa học, có lịch sử hình thành, có đối tượng nghiên cứu rất rõ rệt, đòi hỏi phải có những nghiên cứu chuyên sâu để khai thác hết những nội dung của môn học, để truyền tải cho các thế hệ SV. Đây là môn học cần thiết trong đào tạo GV. Đó là môn học giúp SV hiểu thêm về luân thường đạo lý, đạo nghĩa ở đời, hiểu thêm về những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc và cả những vấn đề đạo đức đang đặt ra trong xã hội hiện đại. Thông qua những hình ảnh, những câu chuyện đạo đức, những hiện tượng đạo đức trong xã hội để tác động đến thế giới quan, nhân sinh quan của SV, giúp SV lựa chọn cho mình cách ứng xử nhân văn nhất trong cuộc đời dạy học sau này. Do đó, phải thiết kế lại chương trình đào tạo theo hướng đưa các môn học về đạo đức thành môn học bắt buộc, tăng thời lượng, bố trí giảng viên có chất lượng để giảng dạy và có sự thống nhất chung về nội dung cho các môn học này. Quá trình giảng dạy các môn học về đạo đức nghề nghiệp cũng cần lồng ghép các tình huống thực tiễn trong cuộc sống để người học tập giải quyết vấn đề. Đây vừa là cách làm cho bài học trở nên sinh động lại vừa giúp người học nắm bắt thực tiễn cuộc sống về đạo đức nghề nghiệp, nhận thức rõ hơn về sự đánh giá của xã hội đối với đạo đức nhà giáo đặc biệt là đối với các tình huống vi phạm chuẩn mực nhà giáo.

Bên cạnh đó, khi học tập các môn kiến thức chuyên ngành, các giảng viên nên lồng ghép một cách có chọn lọc, phù hợp với nội dung bài giảng những vấn đề liên quan đến đạo đức nghề nghiệp để người học ý thức rõ hơn về sự cần thiết của đạo đức đối với nghề dạy học. Coi đạo đức nghề nghiệp là một trong những tiêu chí người học cần hình thành, rèn luyện trong quá trình học tập tại nhà trường.

*Ba là*, nâng cao tính gương mẫu trong các trường sư phạm. Bác Hồ đã khẳng định “Muốn học sinh có đức thì GV phải có đức”. Sẽ không thể đào tạo ra thế hệ học trò nhất là thế hệ học trò được đào tạo để làm thầy trong xã hội trở thành những người có đức nếu thầy cô dạy họ không có đức. Khoảng thời gian bốn năm học tập trong môi trường sư phạm chính là khoảng thời gian SV được học cách làm thầy từ chính thầy cô của mình. Thầy cô trong trường đại học chính là những hình mẫu mà họ sẽ học theo. Trong thực tiễn các trường đại học nói chung và các trường sư phạm nói riêng, đa số các thầy cô giáo đã thực hiện nghiêm túc chuẩn mực của một nhà giáo, đảm bảo những yêu cầu cần thiết về mặt đạo đức. Tuy nhiên, chúng ta vẫn phải thừa nhận việc đã và đang tồn tại một bộ phận nhà giáo thiếu trách nhiệm, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, làm ảnh hưởng đến toàn ngành giáo dục. Nghiêm trọng hơn, những việc làm như “chạy điểm”, “chạy trường” thậm chí “đổi tình lấy điểm” trong các cơ sở giáo dục đại học làm sai lệch kết quả đánh giá SV, lan tỏa năng lượng tiêu cực đến các SV trong trường. Chỉ thị số 40-CT/TU của Ban Bí thư nhận định “Một bộ phận nhà giáo thiếu gương mẫu trong đạo đức, lối sống, nhân cách, chưa làm gương tốt cho học sinh, SV. Năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục chưa ngang tầm với yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục”. Do đó cần đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo, phấn đấu mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo là nhiệm vụ cấp bách cần làm ngay. Một thế hệ thầy cô thực sự chuẩn mực về đạo đức, luôn thực hành tốt đạo

đức của một nhà giáo sẽ là những tấm gương sáng ngời cho chính SV của mình noi theo. Nó hơn tất cả mọi lời giảng suông trên lớp. Do đó, mỗi thầy cô trong các trường sư phạm cần thấm nhuần quan điểm: “Nhiệm vụ của các cô giáo, thầy giáo rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó thì phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lập trường tư tưởng chính trị, phải ra sức đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2004).

*Bốn là*, thiết lập, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, hoàn thiện hệ thống thể chế quy định về giáo dục theo hướng đầy đủ, nghiêm minh, có tính đến đạo đức nghề nghiệp để điều chỉnh. Rõ ràng sức mạnh của dư luận xã hội là không thể chối cãi nhất là trong bối cảnh Nhà nước đang thúc đẩy phản biện xã hội. Những hiện tượng, biểu hiện xuống cấp về đạo đức của nhà giáo đã và đang bị xã hội lên án mạnh mẽ. Tuy nhiên, cũng như bất cứ lĩnh vực nào khác, giáo dục cần pháp luật điều chỉnh. Đây là công cụ cần thiết, quan trọng và rất hữu hiệu trong bối cảnh hiện nay. Pháp luật về giáo dục đào tạo hiện nay mới chỉ chú trọng điều chỉnh các vấn đề chung về chương trình, mục tiêu, sách giáo khoa, giáo trình, đánh giá mà ít quan tâm đến việc điều chỉnh hành vi nhà giáo. Những hành vi này chủ yếu được điều chỉnh ở các văn bản hành chính thông thường như nội quy, quy chế nhà trường. Luật Viên chức, Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học đều ít đề cập đến đạo đức nghề nghiệp, các văn bản hướng dẫn chỉ đề cập một cách chung chung. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo cũng đã lạc hậu, chưa điều chỉnh những vấn đề đạo đức nhà giáo phát sinh trong giai đoạn hiện nay. Việc quy định đạo đức nghề nghiệp chủ yếu ở các văn bản hành chính thông thường như nội quy, quy chế sẽ không đủ tính răn đe. Một số hành vi vi phạm nghiêm trọng hơn thì sẽ bị xử lý hành chính và hình sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên thực tế cho thấy chỉ khi vi phạm ở mức nghiêm trọng, bị phát hiện, xã hội lên án mạnh mẽ thì

những thầy cô giáo vi phạm mới bị xử lý hình sự. Trong khi đó, giáo dục đào tạo là thường xuyên, các hành vi về đạo đức đều diễn ra hàng giờ, hàng ngày, nếu chỉ được điều chỉnh bằng các quy phạm đạo đức hay một số quy định tản mạn trong các văn bản pháp luật khác sẽ khó có thể ngăn chặn, xử lý thích đáng các hành vi vi phạm.

*Năm là*, kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống cho SV các trường sư phạm. Đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng cùng chăm lo giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống cho SV, hình thành phẩm chất cao đẹp của con người mới xã hội chủ nghĩa. Nếu chỉ phó mặc giáo dục đào tạo cho nhà trường thì sẽ rất khó thành công bởi nhà trường chỉ là một bộ phận của xã hội. Mỗi con người trong đó có SV đều chịu tác động mạnh mẽ bởi nền tảng gia đình. Gia đình là nơi lưu giữ các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, là môi trường đầu tiên hình thành đạo đức cho SV. Gia đình là nơi mà tình yêu quê hương, đất nước, yêu thương con người được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Môi trường xã hội cũng tác động rất lớn để việc hình thành, phát triển nhân cách của SV. Do đó, để thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nhân cách, đạo đức nhà giáo trong các trường sư phạm nên có sự kết hợp cả ba chủ thể này.

Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò tự học tập, tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của SV sư phạm. SV là lớp người trẻ, khoẻ, có nhiệt tình cách mạng, nhạy cảm với cái mới, cái tiến bộ. Phát huy vai trò của SV trong tự học tập, tự tu dưỡng đạo đức lối sống là biện pháp quan trọng giúp họ nhanh chóng tiến bộ, trưởng thành. Đó còn là điều kiện quyết định kết quả rèn luyện của mỗi cá nhân. Trước hết phải hình thành cho SV nhu cầu, động cơ phấn đấu, rèn luyện đúng đắn, làm cho mỗi người có ý thức làm chủ, ham học hỏi, cầu tiến bộ, vươn lên tự khẳng định mình. Cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để SV phấn đấu, rèn luyện; đồng thời phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả, định hướng phấn đấu

cho SV. Nhà trường nên giao nhiệm vụ phù hợp với sở trường, năng khiếu đặc điểm tâm, sinh lý của SV nhằm tạo điều kiện tốt để thanh niên rèn luyện đạo đức, lối sống. Khuyến khích SV tham gia các phong trào hành động như “Thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước”, “Thanh niên tình nguyện”, “Chiến dịch mùa hè xanh” để giúp họ tiếp cận, hình thành những phẩm chất đạo đức tốt đẹp mà một nhà giáo cần có.

### 3. Kết luận

Hoạt động của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục luôn luôn gắn liền với thể hệ trẻ - thể hệ đang trong quá trình lớn lên về thể chất và hình thành nhân cách, với nhiều khát khao và hoài bão trong việc khám phá tri thức mới, cũng như xây dựng cuộc sống sau này. Trong lịch sử nước ta, “tôn sư trọng đạo” là truyền thống quý báu của dân tộc, nhà giáo bao giờ cũng được nhân dân yêu mến và kính trọng. Vì vậy, các hoạt động của nhà giáo cần phải nêu gương tốt cho học sinh, SV: Nêu gương về đạo đức, tinh thần tự học, tính sáng tạo trong các hoạt động giáo dục. Phẩm chất đạo đức của thầy cô giáo không phải tự nhiên sinh ra đã có, nó là quá trình rèn luyện, phấn đấu lâu dài mà thành. Do đó, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường học sinh phải được chú trọng dạy cả hai thứ đó là dạy chữ và dạy người. Đặc biệt, các trường sư phạm lại càng cần chú trọng đào tạo ra thể hệ thầy cô giáo có cả đức và tài. Đạo đức phải trở thành nhân tố cốt lõi cần kíp trong đào tạo GV. Hồ Chí Minh chính là tấm gương sáng ngời về trí tuệ và đạo đức để thể hệ thầy cô hôm nay noi theo. Những triết lý giáo dục quý báu về đạo đức nhà giáo mà Người để lại phải được vận dụng vào công tác dạy và học góp phần hướng đến một nền giáo dục chân chính. Trong giai đoạn xã hội có nhiều biến đổi, nền kinh tế thị trường phát triển, quá trình hội nhập quốc tế

mạnh mẽ đã và đang tác động trực tiếp đến phẩm cách của mỗi con người trong xã hội. Là một chủ thể có vai trò hết sức quan trọng đối với sự phát triển nguồn nhân lực quốc gia, tài năng và phẩm chất của các thầy cô giáo chính là chìa khóa đào tạo ra đội ngũ nhân tài phụng sự đất nước. Thầy cô giáo phải lan tỏa năng lượng tích cực đối với các thế hệ học trò. Muốn làm được điều này cần phải chú ý ngay từ khâu đào tạo GV vì đạo đức là nhân tố cốt lõi để làm người và dạy người./.

### Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2004). *Chỉ thị số 40-CT/TƯ của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”*. Hà Nội, tr. 114 - 115.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 5*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 6*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 9*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 10*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 11*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 12*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 14*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 15*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.